ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2002/QĐ-UB	*TP. Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 01 năm 2002.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;

- Căn cứ Quyết định số 104/2001/QĐ-UB ngày 01 tháng 11 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố trên cơ Sở tổ chức lại Trung tâm Phát triển Ngoại thương và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh;

- Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố tại Văn bản số 514/ITPC-VP ngày 15 tháng 11 năm 2001 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại Tờ trình số 126/TCCQ ngày 26 tháng 11 năm 2001;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Thương mại, Thủ trưởng các Sở - Ngành thành phố và Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Bộ Thương mại
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP
- Ủy ban nhân dân thành phố
- UBMTTQ và các Đoàn thể TP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hải

- Ban TCTU, Ban TCCQ/TP (3b),
- UBND các quận - huyện
- Các Tổng Công ty 90, Các Sở - ngành TP
- Công an thành phố, NHNN/TP
- Kho bạc Nhà nước thành phố
- VPHĐ-UB: CPVP, các Tổ NCTH
- Lưu (VX)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 01 năm 2002.

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2002/QĐ-UB
ngày 17tháng 01 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (dưới đây gọi tắt là Trung tâm) là cơ quan chuyên trách xúc tiến thương mại và đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố.

Tên giao dịch tiếng Anh: Investment and Trade Promotion Centre of Ho Chi Minh City.

Tên viết tắt: ITPC

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, hạch toán theo phương thức gán thu bù chi, được ngân sách hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động theo kế hoạch được duyệt, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định.

Trụ Sở Trung tâm đặt tại số 92 - 96, đường Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Trung tâm có nhiệm vụ:

2.1. Tham gia xây dựng và góp phần thực hiện kế hoạch, chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư của thành phố và thực hiện các nhiệm vụ khác về xúc tiến thương mại, đầu tư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.1.1. Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Thương mại, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Viện Kinh tế, các Sở - ngành có liên quan của thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu Nam thành phố, các Khu công nghiệp, các Khu chế xuất, các Hội doanh nghiệp,... đề xuất các chương trình, kế hoạch 5 năm, hàng năm về xúc tiến thương mại và đầu tư của thành phố;

2.1.2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách hỗ trợ, khuyến khích xuất khẩu, đầu tư nước ngoài vào thành phố và đầu tư của doanh nghiệp thành phố ra nước ngoài;

2.1.3/ Triển khai các giải pháp, chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

2. 2. Thu thập thông tin và nghiên cứu về thị trường, cơ hội đầu tư và thông tin kinh tế:

2.2.1. Thu thập thông tin và nghiên cứu về thị trường trong nước và xuất khẩu, cơ hội đầu tư để tư vấn cho Ủy ban nhân dân thành phố và cho doanh nghiệp;

2.2.2. Xây dựng cơ Sở dữ liệu về tiềm năng của thành phố, hàng hóa, thị trường, xuất - nhập khẩu và đầu tư;

2.2.3. Phát hành bản tin thương mại và đầu tư, các ấn phẩm về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và các khu vực trọng điểm như Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu Nam thành phố, Khu công nghệ cao, các Khu công nghiệp, các Khu chế xuất, ... các chính sách khuyến khích xuất khẩu và đầu tư của thành phố và quốc gia, thông tin thị trường, cơ hội kinh doanh, thông tin về doanh nghiệp, phù hợp với các quy định của pháp luật;

2.2.4. Tổ chức thông tin về thương mại và đầu tư qua mạng theo quy hoạch phát triển mạng thông tin của thành phố.

2.3. Cung cấp các dịch vụ, triển khai các chính sách của thành phố và Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu và thu hút đầu tư nước ngoài bao gồm:

2.3.1. Tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ hoặc giới thiệu các tổ chức cung cấp các dịch vụ về nghiên cứu thị trường, tiếp thị, ngoại thương, đầu tư, ngoại ngữ; tư vấn hoặc giới thiệu tư vấn cho doanh nghiệp về giao dịch đàm phán, ký kết hợp đồng, thanh toán, bảo hiểm, thiết kế mẫu mã, kiểu dáng công nghiệp, bao bì đóng gói, v.v... giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực về thương mại trong nước và nước ngoài, về quản trị doanh nghiệp;

2.3.2. Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp mở các Văn phòng đại diện thương mại và đầu tư ở trong nước và nước ngoài; các phòng trưng bày, cửa hàng bán sản phẩm;

2.3.3. Tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức các đoàn doanh nghiệp đi khảo sát thị trường, tham dự hội chợ, triển lãm, diễn đàn đầu tư trong nước và nước ngoài;

2.3.4. Đề xuất việc áp dụng các chính sách khuyến khích xuất khẩu và đầu tư của thành phố cho các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước;

2.3.5. Tổ chức đón tiếp, bố trí chương trình cho các doanh nghiệp nước ngoài, các tổ chức và cơ quan nước ngoài vào thành phố tìm hiểu môi trường đầu tư và thương mại ở thành phố, tìm kiếm cơ hội kinh doanh và đầu tư theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

2.3.6. Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề về thị trường, sản phẩm; giới thiệu sản phẩm xuất khẩu, giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư của thành phố;

2.3.7. Xây dựng phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm xuất khẩu; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội chợ và triển lãm hàng hóa xuất khẩu của thành phố theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

2.3.8. Cung cấp hoặc giới thiệu cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp nước ngoài và trong nước đến thành phố tìm cơ hội và đối tác kinh doanh: Phòng hội nghị, văn phòng làm việc; dịch vụ thư ký, phiên dịch và chuyên viên nghiệp vụ; lập dự án đầu tư; tham quan các doanh nghiệp ở thành phố; gặp gỡ các doanh nghiệp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

2.4. Thu thập ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp trong nước và ngoài nước, qua đó kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách kinh tế, tuyển dụng lao động, khoa học - công nghệ, đào tạo, hải quan, xúc tiến thương mại và đầu tư nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư của thành phố; tổ chức cho doanh nghiệp gặp gỡ lãnh đạo thành phố và các Sở - ngành thành phố để giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

2.5. Phát triển hợp tác quốc tế với các tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư trong nước và nước ngoài, nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư của thành phố.

Điều 3. Trung tâm có các quyền hạn sau:

3.1. Được các cơ quan chức năng cung cấp tài liệu, thông tin về kinh tế, thương mại và đầu tư của thành phố có liên quan trực tiếp đến thực hiện nhiệm vụ xúc tiến thương mại và đầu tư.

3.2. Được tham khảo các dự án qui hoạch phát triển của thành phố và tham gia cùng các cơ quan chức năng trình bày các vấn đề kinh tế, thương mại và đầu tư của thành phố.

3.3. Được đảm bảo các điều kiện về tài chính, tài sản, phương tiện làm việc và nhân sự để Trung tâm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG II
TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 4. Trung tâm do Giám đốc phụ trách, có một số Phó Giám đốc giúp việc. Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ.

Các Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm phải có trình độ đại học về kinh tế hoặc luật; sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp với người nước ngoài.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế của Trung tâm:

5.1. Trung tâm được thành lập các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ trên cơ Sở tinh gọn, có hiệu quả. Việc thành lập, sáp nhập hoặc thay đổi các phòng

ban chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện chức năng nhiệm vụ theo từng thời kỳ do Giám đốc Trung tâm quyết định, sau khi thỏa thuận với Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố.

5.2. Biên chế của Trung tâm được giao hàng năm trong biên chế hành chánh sự nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định. Ngoài chỉ tiêu biên chế được giao, Trung tâm được tuyển dụng thêm lao động, cộng tác viên và trả lương từ nguồn thu hợp pháp của Trung tâm. Trung tâm được sử dụng một phần doanh thu từ các hoạt động có thu để thêm thu nhập cho số cán bộ, công chức của cơ quan theo hướng dẫn của Sở Tài chánh - Vật giá.

Trung tâm được áp dụng cơ chế trả lương khoán, thưởng theo kết quả hoạt động và đúng quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG III
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA TRUNG TÂM

Điều 6. Trung tâm chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Trung tâm có trách nhiệm báo cáo các mặt hoạt động của Trung tâm cho Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, có các quan hệ chủ yếu sau:

6.1. Phối hợp với các Sở - ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện để tổng hợp tình hình, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách, các biện pháp thực hiện công tác xúc tiến thương mại, đầu tư và quảng bá du lịch trên địa bàn thành phố.

6.2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thương mại, Sở Du lịch để thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư và quảng bá du lịch của thành phố.

6.3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, các Tổng lãnh sự Việt Nam, các Đại sứ quán Việt Nam và các tổ chức nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và quảng bá du lịch ở trong nước và ngoài nước.

6.4. Phối hợp với các Sở, Cục Hải quan, Cục Thuế, các ngành của thành phố tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư.

6.5. Được tham dự các kỳ họp của Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở - ngành có liên quan đến thương mại, đầu tư và du lịch.

CHƯƠNG IV
QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA TRUNG TÂM

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Trung tâm gồm các nguồn:

7.1. Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách:

7.1.1- Kinh phí thường xuyên theo kế hoạch hàng năm: Trung tâm lập kế

hoạch thu - chi theo phương thức gán thu bù chi, phần thu không đủ chi, ngân sách cấp bổ sung những nhu cầu chi cần thiết.

7.1.2. Kinh phí cấp theo đề án hoặc chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư của thành phố.

7.2. Nguồn thu từ các hoạt động có thu của Trung tâm: Các khoản thu từ những hoạt động dịch vụ gắn với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của Trung tâm để bổ sung nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm.

7.3. Trung tâm được sử dụng các nguồn vốn khác để hoạt động: Vốn vay, vốn hợp tác, vốn viện trợ từ các tổ chức quốc tế và trong nước theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ vào Quy chế này, Trung tâm có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác của Trung tâm, tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, ban hành nội quy, quy chế làm việc và các quy định phục vụ công tác điều hành, bảo đảm thực hiện tốt chức năng xúc tiến thương mại và đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 9. Quy chế này được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, sửa đổi theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm, Thủ trưởng các Sở - ngành có liên quan hoặc yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố và phù hợp với quy định của pháp luật./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ